

Số: 797/2022/QĐST-HNGĐ      *Thành phố Thủ Đức, ngày 21 tháng 3 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ khoản 5 Điều 211, Điều 212 và Điều 213, Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55; Điều 57 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 136, quyển số 01/2002 do Ủy ban nhân dân Phường 8, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 21/10/2022;

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 405/2022/HNST ngày 25/02/2022, về việc: “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu: Ông Hồ C, sinh năm 1969

Địa chỉ: Số A, Đường D, Tổ E, Khu phố F, phường G, thành phố H, Thành phố Hồ Chí Minh

Người yêu cầu: Bà Nguyễn Hải Thiên T, sinh năm 1978

Địa chỉ: Số A, Đường D, Tổ E, Khu phố F, phường G, thành phố H, Thành phố Hồ Chí Minh.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Tại Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành của các đương sự ngày 11 tháng 3 năm 2022 ông Hồ C và bà Nguyễn Hải Thiên T thỏa thuận:

Về quan hệ hôn nhân ông Hồ C, sinh năm 1969 và bà Nguyễn Hải Thiên T, sinh năm 1978 thuận tình ly hôn.

Về con chung: Ông Hồ C và bà Nguyễn Hải Thiên T có 01 (một) Hồ Gia B (nam), sinh ngày 25/01/2003 (đã trưởng thành).

Tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ án này.

Nợ chung: Không có.

Về lệ phí: Lệ phí dân sự sơ thẩm 300.000 (ba trăm nghìn) đồng ông Hồ C và bà Nguyễn Hải Thiên T chịu.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 3 năm 2022

là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận giữa các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Hồ C, sinh năm 1969 và bà Nguyễn Hải Thiên T, sinh năm 1978 thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Hồ C và bà Nguyễn Hải Thiên T có 01 (một) Hồ Gia B (nam), sinh ngày 25/01/2003 (đã trưởng thành).

- Tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ án này.

- Nợ chung: Không có.

2. Về lệ phí dân sự sơ thẩm: Ông Hồ C và bà Nguyễn Hải Thiên T phải chịu lệ phí hôn nhân sơ thẩm 300.000 (ba trăm nghìn) đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí ông C, bà T đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0026000 ngày 24/02/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Thủ Đức (nay là thành phố Thủ Đức), Thành phố Hồ Chí Minh. Ông C, bà T đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

#### **Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- TAND TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND TP. Thủ Đức;
- Chi cục THADS, TP. Thủ Đức;
- UBND Phường 8, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh;
- Lưu: hồ sơ.

#### **THẨM PHÁN**

**Trần Thị Thanh**

